

BỘ NỘI VỤ

Số: 1534/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2011

### QUYẾT ĐỊNH

**Đổi tên Hiệp hội doanh nghiệp phần mềm Việt Nam thành Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam và phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam**

### BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 ban hành Luật quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp phần mềm Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đổi tên Hiệp hội doanh nghiệp phần mềm Việt Nam thành Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam.

**Điều 2.** Phê duyệt Điều lệ Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam đã được Đại hội lần thứ III của Hiệp hội thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2010.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chủ tịch Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Công an;
- Lưu: VT, TCPCP.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Tiến Đình



## ĐIỀU LỆ

### HIỆP HỘI PHẦN MỀM VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VIỆT NAM

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số...1334.../QĐ-BNV  
ngày 08 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

## Chương I

### TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH

#### Điều 1. Tên gọi

1. Tên Hiệp hội: Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam.
2. Tên tiếng Anh: Vietnam Software and IT Services Association
3. Tên gọi tắt: VINASA

#### Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội- nghề nghiệp, đại diện cho các doanh nghiệp, các tổ chức hoạt động trong ngành công nghiệp phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) Việt Nam. Mục đích của Hiệp hội là tăng cường sự hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau giữa các hội viên, bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của hội viên, thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp phần mềm, dịch vụ CNTT Việt Nam và góp phần thực hiện đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về CNTT.

#### Điều 3. Nguyên tắc, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý của Hiệp hội

1. Hiệp hội tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc:
  - a) Tự nguyện;
  - b) Tự quản;
  - c) Tự chủ kinh phí;
  - d) Dân chủ, minh bạch và phi vụ lợi;
  - đ) Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hiệp hội.
2. Hiệp hội có phạm vi hoạt động trong cả nước. Lĩnh vực hoạt động trọng tâm của Hiệp hội bao gồm ngành công nghiệp phần mềm và dịch vụ CNTT, ngoại trừ các dịch vụ CNTT đã có tổ chức Hiệp hội chuyên ngành riêng là dịch vụ truyền thông số, internet và an toàn công nghệ thông tin.
3. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản nội tệ, ngoại tệ tại ngân hàng và tài sản riêng theo quy định của pháp luật.
4. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp

luật.

5. Trụ sở chính của Hiệp hội đặt tại Hà Nội, khi cần thiết có thể thành lập văn phòng đại diện hoặc chi nhánh của Hiệp hội ở địa phương theo quy định của pháp luật.

## **Chương II** **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội**

1. Đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên.
2. Tổ chức các hoạt động để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam theo định hướng chiến lược của Nhà nước và theo các chương trình của Hiệp hội, các hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, thúc đẩy các hoạt động ứng dụng phần mềm, tin học hóa quốc gia, sản xuất và xuất khẩu phần mềm Việt Nam, phát triển công nghiệp nội dung thông tin số và các dịch vụ công nghệ thông tin khác không trùng lặp với nhiệm vụ của các Hiệp hội chuyên ngành khác và theo quy định của pháp luật.
3. Hỗ trợ, hợp tác, liên kết giữa các hội viên; trao đổi thông tin, kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ, phối hợp đào tạo, liên kết trong sản xuất, ứng dụng và xuất khẩu phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.
4. Làm cầu nối và đại diện hội viên để tham gia, kiến nghị, phản ánh với Chính phủ, các ngành, các địa phương, các tổ chức nhà nước về các chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển; cung cấp thông tin, chương trình hỗ trợ liên quan tới ngành phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin; tập hợp và trình các kiến nghị của hội viên với Chính phủ về các chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.
5. Làm đầu mối quan hệ, trao đổi với các Hiệp hội và các tổ chức của Việt Nam và nước ngoài liên quan nhằm phục vụ cho sản xuất, ứng dụng và xuất khẩu phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin của các hội viên; đại diện cho các hội viên tham gia vào các tổ chức quốc tế có liên quan đến lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật.
6. Tư vấn, phản biện các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực công nghiệp phần mềm và công nghệ thông tin theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân. Triển khai các hoạt động nghiên cứu, khảo sát, đào tạo, lập và triển khai các chương trình, dự án trong lĩnh vực công nghệ thông tin theo yêu cầu của các doanh nghiệp hội viên, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.
7. Hỗ trợ doanh nghiệp trong các hoạt động thúc đẩy đầu tư, hợp tác đào tạo, chuyển giao công nghệ với các tổ chức chính phủ, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài; mời, đón tiếp các hiệp hội, doanh nghiệp, các đối tác có liên quan của nước ngoài vào

Việt Nam để tăng cường quan hệ hợp tác chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

8. Xuất bản tạp chí, tập san và các ấn phẩm khác theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức các trường, trung tâm đào tạo; các đơn vị tư vấn, nghiên cứu hoặc sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trực thuộc Hiệp hội khi có nhu cầu và đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

10. Được nhận các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí và các nguồn thu từ hoạt động Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

### **HỘI VIÊN**

#### **Điều 5. Hội viên**

1. Hội viên chính thức: Các doanh nghiệp, tổ chức của Việt Nam được thành lập và đăng ký hoạt động hợp pháp (sau đây gọi chung là các tổ chức), hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phần mềm, nội dung số và các dịch vụ công nghệ thông tin, tự nguyện xin gia nhập Hiệp hội và cam kết chấp hành Điều lệ này đều có thể được xem xét kết nạp làm hội viên chính thức của Hiệp hội.

2. Hội viên liên kết: Các hiệp hội, doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động trong ngành công nghiệp phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội và có mong muốn tham gia Hiệp hội, thì được Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết.

3. Mỗi hội viên cử 01 người đại diện chính thức giữ quyền biểu quyết của hội viên trong sinh hoạt Hiệp hội. Người đại diện phải là người đại diện theo pháp luật của hội viên, nếu ủy nhiệm cho người khác thì người được ủy nhiệm làm người đại diện phải là người có đủ thẩm quyền quyết định mọi vấn đề khi tham gia hoạt động Hiệp hội và hội viên phải chịu trách nhiệm về các quyết định của người được ủy nhiệm đó.

#### **Điều 6. Thủ tục gia nhập, Hiệp hội**

1. Các tổ chức thỏa mãn quy định tại Điều 5 muốn trở thành hội viên của Hiệp hội, gửi đơn và hồ sơ đăng ký gia nhập Hiệp hội theo mẫu đến Ban công tác hội viên của Hiệp hội.

2. Ban công tác hội viên chịu trách nhiệm tiếp nhận và xem xét hồ sơ đăng ký gia nhập Hiệp hội của tổ chức. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc có vấn đề chưa rõ, Ban công tác hội viên phải liên hệ với tổ chức để bổ sung, xác minh, hoàn thiện.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ

của tổ chức, Ban công tác hội viên phải báo cáo Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét kết nạp và thông báo cho tổ chức biết đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội được chấp nhận hoặc không được chấp nhận.

3. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ khi thông báo đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội được chấp nhận, Hiệp hội sẽ gửi quyết định công nhận cùng Giấy chứng nhận hội viên đến tổ chức đăng ký và đăng tải thông tin trên trang web của Hiệp hội.

### **Điều 7. Quyền lợi của Hội viên**

1. Được hưởng những lợi ích có được từ những hoạt động của Hiệp hội như đã ghi ở Điều 4.

2. Được tham gia biểu quyết, ứng cử, bầu cử vào các chức vụ lãnh đạo của Hiệp hội.

3. Được tham gia đề xuất, thảo luận, đóng góp ý kiến vào chương trình, kế hoạch hoạt động và các chủ trương, định hướng phát triển của Hiệp hội.

4. Có quyền rút khỏi Hiệp hội nhưng phải có đơn gửi Ban Chấp hành Hiệp hội trước 3 (ba) tháng và phải đóng đủ hội phí của năm cuối cùng.

5. Hội viên liên kết có quyền lợi, trách nhiệm như hội viên chính thức, ngoại trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và không được bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra của Hiệp hội.

### **Điều 8. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Tuân theo Điều lệ của Hiệp hội và thi hành các quyết định đã được Đại hội và Ban Chấp hành Hiệp hội thông qua.

2. Đảm nhận những công việc được Ban Chấp hành Hiệp hội phân công.

3. Đáp ứng những yêu cầu của Ban Chấp hành Hiệp hội về cung cấp thông tin, báo cáo.

4. Đóng hội phí theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội.

## **Chương IV TỔ CHỨC, BỘ MÁY**

### **Điều 9. Hệ thống tổ chức của Hiệp hội gồm:**

1. Hiệp hội phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam có cơ cấu tổ chức gồm:

a) Đại hội đại biểu toàn quốc;

b) Ban Chấp hành Hiệp hội;

c) Ban Thường vụ Hiệp hội;

d) Ban Kiểm tra;

đ) Văn phòng Hiệp hội;

e) Các ban chuyên môn;

g) Các hội đồng tư vấn chuyên môn;

h) Cơ quan báo chí và các đơn vị trực thuộc được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Các Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định cho phép thành lập theo quy định của pháp luật và có điều lệ riêng, nếu tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập thì được xem xét, kết nạp làm hội viên của Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam.

3. Các câu lạc bộ, chi hội chuyên ngành trong lĩnh vực phần mềm và dịch vụ công nghệ thông tin do Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định thành lập tùy theo điều kiện, yêu cầu thực tế và tuân thủ các qui định của pháp luật.

#### **Điều 10. Đại hội đại biểu toàn quốc**

Cơ quan lãnh đạo cao nhất của hiệp hội là Đại hội đại biểu toàn quốc, 5 năm họp một lần. Trong trường hợp đặc biệt, khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức yêu cầu, Ban Chấp hành Hiệp hội sẽ triệu tập Đại hội bất thường.

#### **Điều 11. Đại hội đại biểu toàn quốc có các nhiệm vụ**

1. Thông qua các báo cáo nhiệm kỳ về hoạt động của Hiệp hội và Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra.

2. Quyết định phương hướng, chương trình hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ tới.

3. Xem xét và thông qua báo cáo tài chính của Hiệp hội.

4. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hiệp hội.

5. Quyết định số lượng ủy viên Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra. Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra và quyết định các nội dung quan trọng khác của Hiệp hội.

#### **Điều 12. Nguyên tắc biểu quyết của Đại hội**

1. Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

2. Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tán thành.

#### **Điều 13. Ban Chấp hành Hiệp hội**

1. Giữa hai kỳ đại hội, cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội là Ban Chấp hành do Đại hội nhiệm kỳ Hiệp hội bầu ra. Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội được bầu từ những người đại diện chính thức của các hội viên, các tổ chức thành viên, đại diện cơ quan thường trực và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội.

2. Trong nhiệm kỳ, nếu cần thiết và trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch Hiệp hội, Ban Chấp hành có thể xem xét quyết định bổ sung, thay thế ủy viên Ban Chấp hành, nhưng người được bổ sung, thay thế phải được ít nhất 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành chấp thuận, đồng thời số lượng ủy viên Ban Chấp hành được bổ sung không vượt quá 20% (hai mươi phần trăm) số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

#### **Điều 14. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành**

Ban Chấp hành Hiệp hội họp định kỳ một năm một lần. Ban Chấp hành có thể nhóm họp bất thường khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên yêu cầu, hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội.

Ban Chấp hành Hiệp hội có nhiệm vụ:

1. Bầu các chức danh lãnh đạo của Hiệp hội và Ban thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và các ủy viên Thường vụ;
2. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;
3. Xây dựng, ban hành các quy chế, nội quy làm việc của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hiệp hội;
4. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình hoạt động của Hiệp hội, quy định mức hội phí tham gia và hội phí thường niên;
5. Quyết định triệu tập Đại hội toàn quốc hoặc hội nghị toàn thể Hiệp hội, chuẩn bị các vấn đề liên quan cho Đại hội, hội nghị.

#### **Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội**

Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hiệp hội và một số ủy viên Thường vụ do Ban chấp hành bầu ra trong số các ủy viên chấp hành. Ban Thường vụ họp 6 tháng một lần, khi cần có thể họp bất thường theo yêu cầu của trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Thường vụ hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội.

Ban Thường vụ Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

1. Giữa hai kỳ họp của Ban Chấp hành thay mặt Hiệp hội và Ban Chấp hành quan hệ đối nội, đối ngoại, tổ chức thực hiện các nghị quyết Đại hội và của Ban Chấp hành;
2. Quyết định thành lập, giải thể, phê duyệt chức năng, nhiệm vụ, ban hành các quy chế làm việc đồng thời chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị trực thuộc Hiệp hội;
3. Quyết định kết nạp và cho thôi tư cách hội viên, quyết định công tác khen thưởng và kỷ luật của Hiệp hội.

#### **Điều 16. Ban Kiểm tra**

1. Ban Kiểm tra do Đại hội toàn quốc của Hiệp hội bầu ra, gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và một số ủy viên. Ban Kiểm tra hoạt động độc lập về nghiệp vụ. Trưởng Ban Kiểm tra là người chỉ đạo hoạt động của Ban Kiểm tra và chịu trách nhiệm trước Đại hội.

2. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Hiệp hội, việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết và quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội và của các đơn vị trực thuộc Hiệp hội;

b) Xem xét và kiến nghị với Ban Thường vụ Hiệp hội để giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến hội viên và các đơn vị trực thuộc Hiệp hội theo qui định của pháp luật;

c) Ban Kiểm tra có chương trình hoạt động riêng hoặc hoạt động theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội và quyết định của Ban Thường vụ Hiệp hội.

### **Điều 17. Chủ tịch Hiệp hội**

Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu ra trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội, có quyền hạn và trách nhiệm:

1. Là người đại diện chính thức cho Hiệp hội trước pháp luật, các cơ quan nhà nước và mọi tổ chức trong, ngoài nước;
2. Chỉ đạo triển khai Nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;
3. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;
4. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Hiệp hội thực hiện các chức năng mà Hiệp hội giao cho;
5. Thay mặt Ban Thường vụ ký quyết định thành lập hoặc giải thể các đơn vị trực thuộc Hiệp hội theo Điều lệ. Bổ nhiệm và bãi miễn các chức danh lãnh đạo của các đơn vị trực thuộc;
6. Thay mặt Ban Thường vụ duyệt và ký quyết định công nhận hội viên, cho thôi tư cách hội viên.

### **Điều 18. Phó Chủ tịch Hiệp hội**

Các Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu ra trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Các Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch lãnh đạo từng mặt công tác của Hiệp hội, có trách nhiệm và quyền hạn trong phạm vi được phân công. Khi Chủ tịch vắng mặt, theo ủy nhiệm, một Phó Chủ tịch thay mặt, thực hiện những nhiệm vụ của Chủ tịch.

### **Điều 19. Tổng Thư ký, Phó Tổng Thư ký Hiệp hội**

1. Tổng Thư ký là người chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và Ban Chấp hành Hiệp hội quản lý điều hành hoạt động hàng ngày của Hiệp hội, Văn phòng Hiệp hội, các bộ phận chuyên môn, quản lý các đơn vị trực thuộc Hiệp hội, chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Hiệp hội, quản lý tài sản và tài chính của Hiệp hội.

2. Phó Tổng Thư ký do Chủ tịch Hiệp hội quyết định bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Tổng Thư ký. Phó Tổng Thư ký được Tổng Thư ký phân công giúp Tổng Thư ký phụ trách, điều hành một số lĩnh vực công tác chuyên môn thuộc thẩm quyền của Tổng Thư ký.

### **Điều 20. Các ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc của Hiệp hội**

1. Tùy theo yêu cầu phát triển trong hoạt động của Hiệp hội, Ban Thường vụ sẽ quyết định thành lập các ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc của Hiệp hội.

2. Lãnh đạo các ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc do Chủ tịch Hiệp hội bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Tổng Thư ký.

3. Các ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc được tổ chức và hoạt động theo các quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội ban hành.



### **Điều 21. Các hội đồng tư vấn**

1. Tùy theo nhu cầu phát triển hoạt động của Hiệp hội, Ban Chấp hành quyết định thành lập các hội đồng tư vấn theo các lĩnh vực chuyên môn. Thành viên hội đồng tư vấn là các chuyên gia, nhà khoa học, nhà lãnh đạo, doanh nhân, các cá nhân có trình độ chuyên môn giỏi, có uy tín xã hội và có tâm huyết đóng góp cho sự phát triển của ngành công nghệ thông tin, được Ban Thường vụ mời tham gia hội đồng.

2. Chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, hoạt động của các hội đồng tư vấn thực hiện theo quy chế hội đồng do Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt và ban hành, phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

## **Chương V**

### **TÀI CHÍNH HIỆP HỘI**

#### **Điều 22. Năm tài chính**

Năm tài chính của Hiệp hội bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### **Điều 23. Nguyên tắc tài chính**

Hiệp hội hoạt động theo nguyên tắc tự cân đối tài chính, lấy thu bù chi, tài chính của Hiệp hội được quản lý theo các quy định quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước. Ban Chấp hành Hiệp hội ấn định mức thu hội phí và thông qua báo cáo quyết toán tài chính hàng năm.

#### **Điều 24. Các nguồn thu của Hiệp hội**

1. Tiền hội phí gồm hội phí gia nhập và hội phí thường niên.
2. Tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước theo quy định của pháp luật.
3. Tiền thu từ các hoạt động có thu của Hiệp hội và các đơn vị trực thuộc (nếu có).
4. Tiền hỗ trợ của Nhà nước theo các chương trình, dự án, hoạt động cụ thể được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 25. Các khoản chi**

1. Chi hoạt động thường xuyên của Hiệp hội (hoạt động văn phòng, hội nghị, hội thảo, ngoại giao, chi lương cho bộ máy thường trực Hiệp hội).
2. Chi mua sắm tài sản, thiết bị.
3. Chi cho các đề tài nghiên cứu (nếu có và được duyệt).
4. Chi cho các hoạt động chuyên môn của Hiệp hội.
5. Chi công tác thi đua khen thưởng.
6. Chi hỗ trợ các hoạt động phát triển chính sách, công nghệ, sản phẩm, thị trường của ngành và các khoản chi cần thiết, hợp lý khác.

## Chương VI GIẢI THỂ HIỆP HỘI

### **Điều 26. Giải thể**

Hiệp hội chỉ ngừng hoạt động hoặc giải thể khi có:

1. Quyết định ngừng hoạt động hay giải thể của Đại hội toàn quốc Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam;
2. Quyết định chấm dứt hoạt động, giải thể Hiệp hội do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

Việc giải thể Hiệp hội tiến hành theo đúng quy định của pháp luật.

## Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

### **Điều 27. Khen thưởng**

1. Những hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin hay trong công tác Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng và có thể được Hiệp hội đề nghị Nhà nước, chính quyền địa phương, các cơ quan, tổ chức hữu quan khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hiệp hội có thể tổ chức các giải thưởng, các hình thức khen thưởng phù hợp với hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật để động viên, khuyến khích các doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành công nghiệp phần mềm và công nghệ thông tin Việt Nam.

3. Ban Thường vụ Hiệp hội quy định cụ thể thủ tục, tiêu chuẩn và thẩm quyền khen thưởng.

### **Điều 28. Kỷ luật**

1. Hội viên, người đại diện của hội viên, cán bộ Hiệp hội vi phạm pháp luật, Điều lệ, nghị quyết của Hiệp hội gây ảnh hưởng đến uy tín của Hiệp hội thì tùy theo mức độ sẽ bị xem xét kỷ luật bằng một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cho thôi giữ chức vụ trong Hiệp hội, thôi công nhận tư cách đại diện hội viên hoặc thôi công nhận tư cách là hội viên.

2. Thành viên, đơn vị trực thuộc vi phạm pháp luật, Điều lệ, nghị quyết của Hiệp hội thì tùy theo mức độ sẽ bị xem xét kỷ luật bằng một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, thôi công nhận tư cách thành viên hoặc giải thể đối với đơn vị trực thuộc. Việc giải thể đơn vị trực thuộc được thực hiện theo qui định của pháp luật.

3. Ban Thường vụ Hiệp hội quy định cụ thể về thẩm quyền, trình tự, thủ tục kỷ luật.

**Chương VIII**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 29. Sửa đổi Điều lệ Hiệp hội**

Chỉ có Đại hội toàn quốc của Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam mới có quyền sửa đổi Điều lệ này. Việc sửa đổi Điều lệ phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu có mặt tại Đại hội tán thành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật mới có hiệu lực thi hành.

**Điều 30. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ này gồm 8 (tám) Chương và 30 (ba mươi) Điều đã được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam lần thứ III và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam, các tổ chức thành viên, các đơn vị trực thuộc và toàn thể hội viên có trách nhiệm chấp hành Điều lệ này.

3. Căn cứ các quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội Phần mềm và Dịch vụ công nghệ thông tin Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này. /.